TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 23-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lô Thị Huyền
Ông Lô Thanh Tuân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Trọng Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V Ch Th**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1989 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P O, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L S M (Đã chết) và con bà L Th X; Vợ: K Ph (Đã ly hôn), con: có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 01 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng*:

+ Anh L V H, sinh năm 1994. Trú tại: Bản Ch H, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh L V D, sinh năm 1992. Trú tại: Bản Ch H, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Anh Kh V Th. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2022, L V Ch Th đang ở nhà tại bản P O, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì có L V H và L V D đến. Gặp L V Ch Th, qua trao đổi nói chuyện Học nói "đi lấy hộ cho một tép một trăm nghìn" (Ý nhờ Tha đi mua hộ cho một gói ma túy Heroin), đồng thời đưa cho Th 90.000đ rồi nói "*chín mươi nghìn đồng có được không*?". Th đồng ý cầm tiền rồi nói H và D ở nhà chờ; Tha đi bộ đến nhà Ph Th P trú cùng bản. Gặp P đang ở nhà Tha hỏi "*có hàng không bán cho một trăm nghìn đồng*?" (ý có ma túy không bán cho một trăm nghìn đồng). P trả lời "*có*", sau đó P đi vào trong nhà lấy ra 01 gói ma túy Heroin gói bằng mảnh giấy màu trắng đưa cho Th. Th cầm gói ma túy đồng thời lấy trong người ra 90.000đ đưa cho P rồi nói "*còn thiếu mười nghìn đồng*" P đồng ý. Th cầm gói ma túy đi về rồi vào trong buồng ngủ của Th mở gói ma túy mua được ra lấy một ít ma túy sử dụng; số ma túy còn lại Th gói lại như ban đầu rồi đem ra đưa cho H. H cầm gói ma túy rồi cùng với D đi về và sử dụng hết. Sau đó H và D tiếp tục quay lại gặp L V Ch Th, Học nói "*đi lấy hộ thêm một gói một trăm nghìn*" (ý nhờ Th đi mua hộ thêm một gói ma túy Heroin), đồng thời đưa cho Th 100.000đ. Tha đồng ý cầm tiền rồi nói H và D ở nhà chờ; Tha tiếp tục đi bộ đến nhà Ph Th P. Gặp P đang ở nhà Tha nói "*lấy thêm cho một trăm nghìn đồng*?" (ý bán ma túy cho một trăm nghìn đồng), đồng thời lấy trong người ra 100.000đ đưa cho P. P cầm tiền rồi đi vào trong nhà lấy ra 01 gói ma túy Heroin gói bằng bao potylen màu trắng đưa cho Th. Th cầm gói ma túy đi về, trên đường về Th mở gói ma túy mua được ra lấy một ít ma túy Heroin bỏ vào mảnh giấy màu trắng Th chuẩn bị trước đó gói lại cất trong túi quần của Th đang mặc, số ma túy Heroin còn lại Th gói lại như ban đầu rồi cầm ở tay đi về đặt xuống chiếu ngay chỗ H và D đang ngồi, D cầm gói ma túy rồi cùng với H đi về. Sau khi L V H và L V D đi về Th lấy cất giấu gói ma túy bằng mảnh giấy màu trắng ở giường trong buồng ngủ của Th. Đến khoảng 22 giờ ngày 05/01/2022 khi L V Ch Th đang ở tại nhà của mình thì bị tổ công tác công an huyện T D và Công an xã X M đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện thu giữ tại giường trong buông ngủ của L V Ch Th 01 gói bằng mảnh giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, L V Ch Th khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin của Th trích lấy từ gói ma túy Heroin Th đi mua hộ cho L V H ra để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa người và vật chứng đến cơ quan điều tra công an huyện T D để điều tra làm rõ.

Kết luận giám định số 153/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của L V Ch Th gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 0,25gam (*không phẩy hai mười lăm*) gam.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-TD ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V Ch Th về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V Ch Th mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,25g Heroine (Đã lấy hết để đi giám định).

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V Ch Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 05/01/2022, tại bản P O, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, Công an huyện T D và Công an xã X M đang làm nhiệm vụ kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang L V Ch Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Theo lời khai của L V Ch Th thì số ma túy Heroine của Th có tàng trữ để sử dụng là do Th trích lấy từ gói ma túy Th mua hộ cho L V H, số ma túy đó là do Th mua của Ph Th P. Quá trình điều tra, xác minh Ph Th P không thừa nhận vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có căn cứ để xử lý đối với Ph Th P.

Đối với L V H là người đã nhờ L V Ch Th đi mua hộ ma túy nhưng đã sử dụng hết và H không biết Th trích lấy từ gói ma túy Th mua hộ cho L V H, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục và lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: 0,25g Heroine (đã lấy hết đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V Ch Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: L V Ch Th 01 (*Một*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 63 ngày 05.4.2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V Ch Th.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 23/5/2022.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã X M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái